

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/HSST

Ngày 28/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Lý

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Dũng và bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hà Hương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa:

Ông Cao Văn Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/HSST, ngày 15/9/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS, ngày 15/9/2023, đối với bị cáo:

Trần Anh T, sinh ngày 15/6/1981, tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn S, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Trần Quý P (đã chết); Con bà: B, sinh năm 1960; bị cáo có vợ: Lê Triệu Phương Y – Sinh năm 1993, hiện đi xuất khẩu lao động tại Malaysia; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47, ngày 14/12/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 06 tháng tù

về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp chung cho cả hai tội là 15 tháng tù; tại Bản án hình sự phúc thẩm số 754, ngày 07/12/2001 bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44, ngày 25/08/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”; ngày 10/09/2012 bị Công an thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh người. Các án tích, xử phạt vi phạm hành chính nêu trên đã được xoá.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Công ty TNHH Vận Tải và Du Lịch H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh H – C/v: Giám đốc. Nơi cư trú: Số 410 đường D, phường C, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Duy Đ, sinh năm 1981. Nơi cư trú: phường L, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Những người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện N, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1983. Nơi cư trú: phường L, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

+ Ông Hàng Thanh P, sinh năm 1968. Nơi cư trú: thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

+ Ông Hà Văn C, sinh năm 1957. Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ, ngày 05/3/2023, Trần Anh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47A – 490.53 chở ông Nguyễn Quang T, ông Hàng Thanh P đi trên Quốc lộ 26, hướng Đắk Lắk – Khánh Hòa. Khi đến gần trước cổng trụ sở Ngân hàng Đ, thuộc, thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì xe ô tô khách biển kiểm soát 47B – 021.49 (xe của Công ty TNHH Vận tải và Du lịch H) do anh Phạm Duy Đ điều khiển hướng Khánh Hòa – Đắk Lắk lấn sang làn xe ô tô con do T điều khiển gần va chạm. Lúc này Trần Anh T bức xúc vì cho rằng anh Đ điều khiển xe ô tô ẩu nên Trần Anh T dừng xe ô tô, xuống xe gọi anh Đ xuống nói chuyện nhưng anh Đ không xuống mà tiếp tục điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 47B – 021.49 lùi vào trong sân trụ sở Ngân hàng Đ. Trần Anh T đi bộ đến trước đầu xe khách dùng điện thoại đập 2 - 3 phát vào kính xe ô tô, yêu cầu anh Đ xuống xe để nói chuyện nhưng anh Đ không xuống. Sau đó Trần Anh T ra xe ô tô của mình lấy 01 con dao bằng kim loại đi đến trước đầu xe ô tô khách, dùng dao chém nhiều nhát vào kính chắn gió phía trước bên trái xe ô tô khách làm bể kính xe ô tô. Sau đó Trần Anh T được mọi người can ngăn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐ 185, ngày 21/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện K kết luận: 01 (Một) kính chắn gió phía trước bên trái xe ô tô khách biển kiểm soát 47B – 021.49 có giá trị 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, truy tố bị cáo Trần Anh T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã mô tả về hành vi của bị cáo là hoàn toàn đúng.

Quá trình diễn biến tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar sau khi đánh giá, phân tích toàn bộ diễn biến của sự việc, xác định việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ mâu thuẫn giữa các bên trong quá trình điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông, nên có đề nghị xin rút lại nội dung đề nghị áp

dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, trong bản cáo trạng số 40/CT-VKS, ngày 14/09/2023. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Trầm Anh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; áp dụng điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật dân sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trầm Anh T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

* *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) con dao bằng kim loại dài 46,5cm, lưỡi dao màu trắng, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 06cm, cán dao bằng gỗ hình trụ, màu nâu đường kính 03cm, dài 13,5.

Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng một mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp

với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Do có sự mâu thuẫn trong khi tham gia giao thông, nên vào ngày 05/3/2023, bị cáo Trầm Anh T đã có hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào kính chắn gió phía trước bên trái xe ô tô khách biển kiểm soát 47B-021.49, làm bể kính xe ô tô, gây thiệt hại 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) nên bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk truy tố về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là xâm phạm đến quan hệ sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Song xuất phát từ sự mâu thuẫn trong quá trình tham gia giao thông, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết tăng nặng: Mặc dù tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKS, ngày 14/09/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất côn đồ”, được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar sau khi phân tích, đánh giá toàn bộ sự việc, xác định hành vi phạm tội của bị cáo là không có tính chất côn đồ, nên xin rút lại nội dung đề nghị nêu trên. Xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar xin rút lại nội dung đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trầm Anh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giá trị thiệt hại về tài sản không lớn; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả và được người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hiện

nay bị cáo đang nuôi con nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nhất thời, xuất phát từ mâu thuẫn trong quá trình tham gia giao thông, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường khắc phục hậu quả, có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú, kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Do bị cáo không có nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Trầm Anh Tuấn 10.000.000 đồng.

[5]. *Về các biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) con dao bằng kim loại dài 46,5cm, lưỡi dao màu trắng, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 06cm, cán dao bằng gỗ hình trụ, màu nâu đường kính 03cm, dài 13,5cm. (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/09/2023)

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Trầm Anh T đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được ông Nguyễn Thanh H bãi nại, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Trầm Anh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trầm Anh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trầm Anh T 01 (Một) năm, 03 (Ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị cáo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khâu trừ thu nhập cho bị cáo Trầm Anh T.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 5 ngày trong một tuần.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Trầm Anh T 10.000.000 đồng. Bị cáo phải nộp tiền một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) con dao bằng kim loại dài 46,5cm, lưỡi dao màu trắng, mũi dao nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 06cm, cán dao bằng gỗ hình trụ, màu nâu đường kính 03cm, dài 13,5 cm. (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/09/2023)

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Buộc bị cáo Trầm Anh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ nơi cư trú.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Đắk Lắk.
- Vụ giám đốc kiểm tra 1-TAND Tối cao.
- Sở tư pháp tỉnh Đ.
- VKSND huyện Ea Kar.
- Chi cục THADS huyện K.
- Công an huyện Ea Kar.
- Cơ quan THAHS huyện Ea Kar.
- Bị cáo-đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Trí Lý